

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG SỐ .../2024/HĐ/KH

Thực hiện một số công việc xây dựng hạng mục Đập đất và Tràn xả lũ
Gói thầu số 12: Thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị cụm công trình đầu mối thuộc
dự án Đầu tư xây dựng hồ chứa nước Ka Zam, huyện Đơn Dương.

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, tại Công ty Cổ phần Xây dựng 47, chúng tôi
gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG 47

Đại diện: Ông **Dương Minh Quang** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: 08 Biên Cương - Quy Nhơn - Bình Định

Điện thoại: 0256.3521047

Fax:

0256.3522316

Mã số thuế: 4100258747

Số tài khoản: 5801000000202 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi
nhánh Bình Định.

BÊN B:

.....

Hai bên thống nhất thoả thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1: Nội dung công việc

Bên A đồng ý giao, bên B đồng ý đảm nhận nhân công, cung cấp vật tư phụ và máy
cầm tay thi công một số công việc thuộc hồ chứa nước KaZam đảm bảo yêu cầu kỹ thuật,
đúng đồ án được Chủ đầu tư phê duyệt, đúng quy định hiện hành và các yêu cầu về bảo
vệ môi trường của Dự án, được bên A và chủ đầu tư chấp thuận nghiệm thu.

Trong quá trình thi công tùy theo điều kiện thực tế thi công và năng lực của bên B
hai bên có thể sẽ điều chỉnh lại phần việc phân giao để phù hợp với điều kiện thực tế hiện
trường.

Điều 2: Thời gian thi công

Bắt đầu: Ngay sau khi Hợp đồng có hiệu lực;

Hoàn thành Hợp đồng: **30/6/2025**.

Thời gian và tiến độ thi công chi tiết tuân theo tiến độ thi công chung của gói thầu
và được thông báo trực tiếp tại hiện trường thi công. Tiến độ thực hiện được kéo dài thêm
khi bên A giao thêm khối lượng công việc cho bên B.

Điều 3: Đơn giá và giá trị hợp đồng

– Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

– Tổng giá trị Hợp đồng đã bao gồm thuế VAT 8%, tạm tính: Cụ thể:

+ **Thuế VAT đang tạm tính 8%, thực tế được áp dụng theo thời điểm thi công
nghiệm theo Quy định của pháp luật để thực hiện.**

+ Đơn giá trên bao gồm: Nhân công, que hàn, kềm buộc, máy đầm dùi, máy cắt uốn thép để hoàn thành công việc Hợp đồng.

+ Khối lượng là tạm tính. Khối lượng nghiệm thu, thanh toán cho bên B là khối lượng thi công được Chủ đầu tư Dự án và bên A kiểm tra, chấp thuận nghiệm thu.

+ Đơn giá hợp đồng đã bao gồm thuế VAT 10%, chi phí lán trại, phụ trợ, phí các loại, chi phí bản quyền, lợi nhuận và tất cả các chi phí khác để hoàn thành khối lượng công việc theo qui định của hợp đồng.

Yêu cầu công việc cụ thể như sau:

- Công tác bê tông bao gồm: Nhân công, máy đầm dùi; đục xờm các mặt đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; vệ sinh nền móng bê tông cũ; bảo dưỡng bê tông 7 ngày; hoàn thiện mặt bê tông đảm bảo kỹ thuật, được chủ đầu tư chấp thuận nghiệm thu;

- Công tác cốt thép các loại, bao gồm: Nhân công gia công lắp dựng và đánh ri thép, máy hàn điện, máy cắt uốn thép; vật liệu phụ dây thép buộc, que hàn để hoàn thành công việc. Trường hợp bên B nhận dây thép, que hàn từ bên A thì khối lượng giá trị vật tư này được khấu trừ công nợ, đơn giá chi tiết để khấu trừ công nợ là đơn giá bên A mua tại từng thời điểm (*theo hóa đơn chứng từ mua bán tại thời điểm + 1% chi phí quản lý, kho chứa*).

- Công tác ván khuôn, bao gồm: Nhân công lắp đặt, tháo dỡ ván khuôn; nấu nhúng quét, đóng bao tải nhựa đường; bảo dưỡng, xếp dọn ván khuôn.

- Trong quá trình thực hiện, cốt thép được giao nhận và theo dõi chi tiết từng đợt giao nhận. Ban chỉ huy công trường theo dõi, tổng hợp số liệu cốt thép này nhằm phục vụ quản lý nội bộ, đồng thời đến cuối kỳ quyết toán khối lượng cấp thép với bên B. Nếu khối lượng bên B nhận vượt so với thép thi công, mỗi nối cho phép theo quy định (*tỷ lệ thép thi công, mỗi nối cho phép được hai bên xem xét theo điều kiện từng kết cấu và thực tế thi công*) thì phần khối lượng vượt bên B phải chịu chi phí, chi phí này được xác định bằng khối lượng vượt nhân với đơn giá thép thời điểm và chi phí quản lý 1%.

- Thép phục vụ giằng chống lưới thép, mỗi nối (không bao gồm neo ván khuôn): cho phép được sử dụng tối đa 5% thép kết cấu thành phẩm. Nếu khối lượng cốt thép bên B nhận lớn hơn 105% khối lượng cốt thép kết cấu thành phẩm được nghiệm thu thì phần khối lượng vượt đó bên B phải chịu chi trả cho bên A, đơn giá để khấu trừ công nợ là đơn giá bên A mua tại từng thời điểm (*theo hóa đơn chứng từ mua bán tại thời điểm + 1% chi phí quản lý, kho chứa*).

- Thép neo ván khuôn: Ván khuôn kích thước (2,54x2,98)m được sử dụng tối đa 1,58 kg thép neo/ m²; Ván khuôn kích thước (1,0x1,5)m được sử dụng tối đa 1,85 kg thép neo/m². Nếu sử dụng vượt quy định trên, bên B chịu chi phí vật tư cho phần vượt này theo đơn giá thời điểm, cộng thêm chi phí quản lý 1%.

Giá trị cuối cùng của hợp đồng tùy theo khối lượng thực hiện thực tế và quyết toán cuối cùng.

Điều 4: Tạm ứng, thanh toán trong hợp đồng

- **Tạm ứng: Không tạm ứng.**

- Thanh toán theo đơn giá trong hợp đồng và khối lượng thực tế thi công, khối lượng thực tế phải kèm theo đầy đủ hồ sơ thanh toán được kiểm tra, xác nhận của bên A.
- Hồ sơ thanh toán hợp đồng theo đơn giá, bao gồm:
 - + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành tương ứng với các công việc theo hợp đồng đã ký cho giai đoạn thanh toán có xác nhận của đại diện 2 bên;
 - + Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng (kèm xác nhận của kế toán công trường về công nợ giữa 2 bên);
 - + Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng;
 - + Bảng xác nhận công nợ giữa hai bên. Nếu không phát sinh công nợ thì xác nhận: Không có công nợ.
 - + Bảng tính giá trị đề nghị thanh toán cần thể hiện các nội dung: Giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh ngoài hợp đồng, chiết khấu tiền tạm ứng, giá trị thanh toán sau khi đã bù trừ các khoản trên.
- Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B sau khi đã nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định của hợp đồng nhưng không vượt quá 30 ngày làm việc (trừ các trường hợp đặc biệt được thông báo cho nhau biết). Bên A chỉ thanh toán cho bên B khi bên A được chủ đầu tư thanh toán các công việc mà bên B thực hiện.
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

Điều 5: Chất lượng & các yêu cầu kỹ thuật công trình

- Bên B có trách nhiệm thực hiện thi công đảm bảo chất lượng, yêu cầu kỹ thuật được quy định theo hợp đồng gốc được ký giữa chủ đầu tư công trình với bên A, quy phạm hiện hành và được chủ đầu tư chấp nhận nghiệm thu.
- Bên B có trách nhiệm thực hiện mọi yêu cầu về môi trường được quy định theo hợp đồng gốc được ký giữa chủ đầu tư công trình với bên A.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của bên B:

- Bắt đầu và hoàn thành công trình đúng thời gian quy định.
- Chịu sự điều phối và phân chia khối lượng công việc thi công của Ban chỉ huy công trường thuộc bên A.
- Tổ chức (nhân lực, kỹ thuật, thiết bị...) công trình đúng hồ sơ thiết kế được duyệt, đảm bảo chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ thi công.
- Bố trí nhân công phục vụ tháo lắp, vệ sinh ống bơm bê tông, phụ cầu.
- Chịu chi phí đối với các vật tư phụ: que hàn, kềm buộc.
- Chấp hành sự hướng dẫn của bên A (các thành viên có trách nhiệm) và tư vấn giám sát do chủ đầu tư thuê.
- Chịu trách nhiệm về sai sót do lỗi của nhà thầu gây ra trong suốt quá trình thi công công trình.
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động và vệ sinh môi trường ở hiện trường và chịu trách nhiệm đối với việc mua bảo hiểm vật tư, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm tai nạn đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba.
- Có thể chỉ định người đại diện và uỷ quyền cho mình thực hiện một số công việc nhất định. Trước ngày khởi công, cung cấp cho bên A tên các thông tin chi tiết về người đại diện cũng như quyền hạn và trách nhiệm của họ để xem xét, quyết định.
- Chấp hành nghiêm túc mọi vấn đề về phòng chống cháy nổ theo quy định của pháp luật và của chủ đầu tư công trình.
- Không được chuyển nhượng hay giao lại bất kỳ khối lượng công việc nào cho một nhà thầu khác khi chưa có sự đồng ý của bên A.

- Nếu trong quá trình thực hiện Hợp đồng, bên B thực hiện phần việc được giao nhanh hơn tiến độ quy định, bên B có thể đề nghị bên A Bổ sung thêm khối lượng Hợp đồng.
- Công trình sau khi đã hoàn thành, việc di chuyển xe máy, thiết bị và nhân công ra khỏi công trường phải đảm bảo trật tự an toàn và hoàn trả mặt bằng trở về hiện trạng cảnh quan ban đầu.
- Có quyền và nghĩa vụ sử dụng vật tư do bên A cấp đúng mục đích, đúng yêu cầu hạng mục công việc.
- Xuất hóa đơn theo quy định của Bộ tài chính cho bên A.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của bên A:

- Cung cấp bê tông tươi đến khối đổ cho bên B; cung cấp cốt thép và ván khuôn đến hiện trường cho bên B.
- Hỗ trợ cầu để bên B thi công.
- Cung cấp thanh ren neo ván khuôn cho bên B.
- Cử và thông báo cán bộ có trách nhiệm giám sát việc thi công công trình đến cho bên B biết để phối hợp thực hiện.
- Cung cấp bộ hồ sơ bản vẽ, chỉ tiêu kỹ thuật và hướng dẫn cần thiết cho bên B đối với việc thi công công trình.
- Bàn giao mặt bằng thi công để bên B thi công đúng theo nội dung của hợp đồng.
- Có quyền từ chối nghiệm thu thanh toán các khối lượng công việc mà bên B không thi công, các hạng mục công trình thi công không đúng thiết kế và các hạng mục thi công chậm so với tiến độ đề ra làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của công trình.
- Có quyền thu hồi một phần khối lượng theo Hợp đồng để thực hiện hoặc giao cho nhà thầu khác thực hiện nếu bên B không đảm bảo tiến độ theo Hợp đồng mà do lỗi của bên B gây ra. Nếu bên B thực hiện phần việc được giao đạt tiến độ và đảm bảo yêu cầu kỹ thuật được chủ đầu tư chấp nhận bên A sẽ giao tiếp một phần khối lượng còn lại để bên B thực hiện.
- Trường hợp có phát sinh khối lượng ngoài hợp đồng trong phạm vi bên B thi công nhưng không do lỗi bên B gây ra mà được chủ đầu tư chấp nhận thì sẽ được tính vào khối lượng do bên B thực hiện.
- Lập hồ sơ quản lý chất lượng Block đổ.
- Cử cán bộ kỹ thuật nghiệm thu công việc xây dựng do bên B thực hiện và tham gia nghiệm thu hoàn thành trước khi đổ bê tông cùng Giám sát của Chủ đầu tư.
- Thanh toán giá trị khối lượng cho bên B khi hồ sơ hợp lệ theo qui định.
- Các nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật.

Điều 8: Bảo hành công trình:

- Bên B tổ chức khắc phục sau khi có yêu cầu của bên A và phải chịu mọi phí tổn khắc phục.
- Giá trị giữ lại bảo hành: 5% giá trị mỗi đợt nghiệm thu thanh toán.
- Trong thời gian bảo hành, bên A cần thông báo cho bên B về những hư hỏng liên quan tới công trình do lỗi của bên B gây ra. Bên B có trách nhiệm khắc phục các sai sót bằng chi phí của mình trong khoảng thời gian bên A quy định.
- Trong thời gian bảo hành công trình bên B phải sửa chữa mọi sai sót, khiếm khuyết do lỗi của mình gây ra trong quá trình thi công công trình bằng chi phí của bên B. Việc sửa chữa các lỗi này phải được bắt đầu trong vòng không quá 05 ngày sau khi nhận được thông báo của bên A về các lỗi này.

Điều 9: Thanh toán tiền giữ lại:

Tại thanh toán đợt này: Bên A thanh toán tiền giữ lại bảo hành của đợt trước cho bên B nếu Bên B đã thực hiện hoàn thành các tồn tại nếu có của khối lượng công việc nghiệm thu ở đợt trước được bên A xác nhận tại biên bản nghiệm thu khối lượng đợt này. Nếu không có tồn tại cần sửa chữa thì tiền giữ lại bảo hành của đợt này được thanh toán vào phiếu giá của đợt tiếp theo.

Điều 10: Thưởng, phạt khi vi phạm hợp đồng:

- Thưởng hợp đồng: Không áp dụng thưởng hợp đồng.
- Phạt vi phạm hợp đồng.

Bên B chậm tiến độ sẽ bị phạt hợp đồng cho mỗi ngày chậm hơn ngày hoàn thành dự kiến là 0,01% giá trị hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày nhưng tổng số tiền phạt không vượt quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm.

Điều 11: Giải quyết tranh chấp trong hợp đồng xây dựng:

- Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động bàn bạc để tháo gỡ và thương lượng giải quyết.

- Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên thì yêu cầu tòa án cấp thẩm quyền tại tỉnh Bình Định giải quyết.

Điều 12: Hiệu lực của hợp đồng:

- Hợp đồng xây dựng có hiệu lực kể từ ngày các bên tham gia ký kết hợp đồng trừ trường hợp có những thỏa thuận khác.

- Hợp đồng làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

Giám đốc

ĐẠI DIỆN BÊN A

Tổng giám đốc